

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai bổ sung kinh phí hỗ trợ học phí theo chính sách đặc thù cho học sinh các trường THCS và học viên Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND

Hôm nay, hồi 11 giờ 30 ngày 26 tháng 11 năm 2024

Tại: Phòng giáo viên trường THCS Đỗ Văn Dậy

Địa chỉ: Số 8, Huỳnh Thị Mai, ấp Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, Hóc Môn.

Đơn vị trường THCS Đỗ Văn Dậy tiến hành tổ chức lập biên bản niêm yết về việc công khai bổ sung kinh phí hỗ trợ học phí theo chính sách đặc thù cho học sinh các trường THCS và học viên Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân của Trường THCS Đỗ Văn Dậy như sau:

I- Thành phần lập biên bản:

Chúng tôi gồm :

- | | |
|------------------------------|----------------|
| 1. Cô Nguyễn Thị Phương Thảo | - Hiệu trưởng; |
| 2. Cô Nguyễn Thị Mỹ Hằng | - Kế toán |

Có sự chứng kiến của :

- | | |
|----------------------------|--------------------------|
| 1. Thầy Võ Thành Nhân | - Chủ tịch Công Đoàn |
| 2. Thầy Lê Thành Nhân | - Ban thanh tra Nhân dân |
| 3. Cô Nguyễn Thị Thúy Hằng | - Phó Hiệu trưởng. |

II- Nội dung:

Trường THCS Đỗ Văn Dậy đã tiến hành lập biên bản bổ sung kinh phí hỗ trợ học phí theo chính sách đặc thù cho học sinh các trường THCS và học viên Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân trường THCS Đỗ Văn Dậy như sau :

- Thời gian bắt đầu công khai: ngày 26 tháng 11 năm 2024
- Công khai bằng hình thức niêm yết biên bản:
 - + Nguồn 13 : 766.806.375 đồng
 - + Nguồn 14 : 511.204.250 đồng
- Tổng dự toán : 1.278.010.625 đồng

(Đính kèm Quyết định 6204/QĐ-UBND-TCKH ngày 08/11/2024 của UBND huyện Hóc Môn).

Biên bản lập xong hồi 12 giờ 20 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

1- Ông Võ Thành Nhân.....

2- Ông Lê Thành Nhân.....

3- Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.....

Người có trách nhiệm niêm yết



Nguyễn Thị Mỹ Hằng



HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Phương Thảo

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HỌC MÔN**

Số: 6204 /QĐ-UBND-TCKH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Học Môn, ngày 08 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung kinh phí hỗ trợ học phí theo chính sách đặc thù cho học sinh các trường Trung học cơ sở và học viên Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỌC MÔN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;



Căn cứ Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 5758/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao chỉ tiêu thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Công văn số 14/SGDDĐT-KHTC ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố và hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm học 2023 – 2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 180/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn Khóa XI, tại kỳ họp thứ Mười về việc phê chuẩn dự toán thu - chi, phân bổ ngân sách huyện năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 4086/QĐ-UBND-TCKH ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023 – 2025 cho các trường Trung học cơ sở và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 9000/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2024;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 9858/TTr-TCKH ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc bổ sung kinh phí hỗ trợ học phí theo chính sách đặc thù cho học sinh các trường Trung học cơ sở và học viên Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán chi thường xuyên (kinh phí tự chủ) năm 2024 kinh phí hỗ trợ học phí theo chính sách đặc thù cho học sinh các trường Trung học cơ sở và học viên Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên thuộc huyện, **số tiền: 22.880.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi hai tỷ tám trăm tám mươi triệu đồng).** Trong đó:

- Dự toán chi thường xuyên (nguồn 13), **số tiền: 13.728.000.000 đồng;**
- Dự toán chi thường xuyên trích 40% nguồn cải cách tiền lương (nguồn 14), **số tiền: 9.152.000.000 đồng.**

Nguồn kinh phí thực hiện: Dự toán ngân sách huyện năm 2024 (sự nghiệp giáo dục đã phân bổ vào dự toán cấp 1 của Phòng Giáo dục và Đào tạo).

(Chi tiết đơn vị theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc huyện được bổ sung dự toán thực hiện việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hóc Môn, Thủ trưởng các đơn vị được bổ sung kinh phí và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT.UBND huyện;
- VP.HĐND-UBND: CVP;
- Lưu: VT, P.TCKH (Thành, 4b).



CHỦ TỊCH

Dương Hồng Thắng

Cấp ngân sách: 3

Đơn vị DT cấp trung gian: Phòng Giáo dục - Đào tạo

Mã đơn vị QH với NS:1115044



GIAO DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2024

Đơn vị: Trường THCS Đỗ Văn Dậy

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: 1035773

Mã Kho bạc nhà nước nơi giao dịch: 0124

(Kèm theo Quyết định số: 6204/QĐ-UBND-TCKH ngày 08/11/2024 của UBND huyện Hóc Môn)

Đơn vị: đồng

Nội dung	CLK	Mã nguồn	Tổng số
Dự toán chi ngân sách nhà nước :			1.278.010.625
1. Kinh phí tự chủ sự nghiệp giáo dục	622,070		1.278.010.625
1.1 Kinh phí thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ học phí năm học 2023-2024 theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân Thành phố	622,073	13	766.806.375
1.2 Trích 40% nguồn cải cách tiền lương	622,073	14	511.204.250